TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 379/2024/HS-PT
Ngày 06/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự Học;

Bà Trần Thị Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phan Diệu Nhân, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, tại điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng; Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Tiến N. Do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Tiến N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 254/2023/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thanh T, sinh ngày 21/02/1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Phố M, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Viết T1 và bà Ngô Thị Thanh M; có vợ là Lê Thị Hương G và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 14/9/2022, đến ngày 22/9/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, ngày 26/12/2022 thay thế bằng biện pháp Bảo lĩnh, đến ngày 16/9/2023 thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Tiến N, sinh ngày 17/10/1986 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Phố L, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Viết T1 và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Bùi Thị Ngọc H1 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 09/8/2023, đến ngày 11/8/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác, người làm chứng không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2022, Nguyễn Tiến N nảy sinh ý định tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá. Thông qua mạng xã hội Facebook, N liên hệ với người tên T2 (không rõ nhân thân, lai lịch) mua được 01 tài khoản cá độ cấp đại lý (Agent) có tên đăng nhập BZD70104, hạn mức 4.000 điểm với giá 25.000 đồng/điểm, thỏa thuận com x 5. Để triển khai việc cá độ, N thuê Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989 (là em cùng cha khác mẹ của N), thỏa thuận trả công cho T 6.000.000 đồng/tháng để làm nhiệm vụ quản lý, chia thành các tài khoản cá độ (Member), tìm các con bạc có nhu cầu nâng giá bán thành 30.000 đồng/điểm để hưởng tiền chênh lệch và tính toán thắng thua với các con bạc giúp cho N. Khoảng tháng 4/2022, Nguyễn Quang H2 (là khách quen thường đến quán nước của N), biết N có trang bóng nên đặt vấn đề với N xin được cấp tài khoản cấp đại lý (Agent) để tổ chức cá độ bóng đá, do N không có tài khoản cấp đại lý nên đã giới thiệu cho H2 liên hệ mua của T2. Sau đó, H2 tự liên hệ với T2 và được cấp 01 tài khoản đại lý có tên đăng nhập BZD70112, hạn mức 2.000 điểm, với giá 30.000 đồng/điểm, thỏa thuận com x 4. Sau khi nhận được tài khoản này, H2 đã sử dụng điện thoại iPhone 12 Promax truy cập mạng internet tạo thành các tài khoản cá độ (Member), nâng giá bán điểm giao cho các con bạc, triển khai riêng việc cá độ bóng đá. Quá trình tổ chức đánh bạc và đánh bạc các bên tự thỏa thuận về khoản tiền hoa hồng được hưởng, gọi là là tiền "com", có nghĩa là khi số điểm đặt cược đạt 400 điểm trong các trận thắng/thua, không tính các trận hòa, hệ thống mạng sẽ tự động quy đổi thành 01 "com", theo đó các con bạc hoặc người tổ chức đánh bạc được hưởng số tiền com bằng số com x giá mua điểm x số lần các bên thỏa thuận. Việc thanh toán thắng thua được các bên thống nhất vào chiều thứ hai hàng tuần và sẽ chuyển tiền cho nhau qua hệ thống các điểm chuyển tiền dịch vụ (không cố định địa điểm) hoặc chuyển qua tài khoản ngân hàng.

Kết quả điều tra đã xác định được: Tài khoản **BZD70104** do N làm đại lý đã được T sử dụng điện thoại iPhone 11 Promax kết nối internet chia thành 10 tài khoản cá độ, gồm: BZD70104000; BZD70104001; BZD70104002; BZD70104003; BZD70104004; BZD70104005, BZD70104006, BZD70104007, BZD70104009, BZD7010400A. Đến thời điểm vụ án bị phát hiện, T mới chỉ giao được 01 tài khoản cho Nguyễn Văn H3 và giấu N giữ lại 01 tài khoản để trực tiếp tham gia cá độ. Các dữ liệu thể hiện hoạt động cá cược tại 02 tài khoản cá độ này được diễn ra trong khoảng thời gian từ ngày 01/8/2022 đến ngày 16/8/2022. Tài khoản **BZD70112** do Nguyễn Quang H2 làm đại lý được H2 chia thành 08 tài khoản cá độ, gồm: BZD70112001; BZD70112002; BZD70112003; BZD70112005; BZD70112006; BZD70112007; BZD7012009; BZD70112300. Đến thời điểm vụ án bị phát hiện, H2 đã giao được 05 tài khoản cho các con bạc và giữ lại 01 tài khoản để trực tiếp cá cược. Các dữ liệu thể hiện hoạt động cá cược tại 06 tài khoản cá độ này được diễn ra trong khoảng thời gian từ ngày 16/4/2022 đến ngày 18/5/2022. Cụ thể như sau:

1. Việc triển khai cá độ bóng đá từ tài khoản BZD70104, với 02 tài khoản cá độ có chứa dữ liệu cá cược của con bạc:

- *Tài khoản BZD70104003*, Nguyễn Thanh T giao cho Nguyễn Văn H3 với hạn mức 1.000 điểm, giá 30.000 đồng/điểm, thỏa thuận com x 5. H3 đã sử dụng điện thoại di động có kết nối internet truy cập trang Web ibet888.com để cá độ bóng đá. Tiến hành kiểm tra dữ liệu lịch sử các trận đấu bóng được cá cược tại tài khoản BZD70104003, xác định có tổng số 58 trận tương ứng 158.493.000 đồng, có 07 trận trên 5.000.000 đồng (trong đó 01 trận trên 20.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng). Tài khoản này H3 thua 7.711.500 đồng (= số tiền thua bạc 9.345.000 đồng - số tiền hưởng com 1.633.500 đồng); N hưởng lợi số tiền 1.285.250 đồng. Về việc chuyển tiền thắng thua, H3 đã sử dụng tài khoản ngân hàng đăng ký tên H3 mở tại Vietcombank để chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng của T mở tại Sacombank.

- *Tài khoản BZD70104004*, với hạn mức 1.000 điểm, giá 30.000 đồng/điểm, thỏa thuận com x 5, T giấu N giữ lại để trực tiếp cá độ. Tiến hành kiểm tra dữ liệu lịch sử các trận đấu bóng được cá cược tại tài khoản BZD70104004, xác định có tổng số 530 trận tương ứng với 1.151.683.500 đồng, có 72 trận trên 5.000.000 đồng (trong đó có 02 trận trên 20.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng). Tài khoản này T thua 6.159.000 đồng (= số tiền thua bạc 17.530.500 đồng - số tiền hưởng com 11.382.000 đồng); N hưởng lợi 1.024.750 đồng.

- Đối với 08 tài khoản còn lại, N và T chưa kịp giao cho con bạc nên không có dữ liệu cá cược có trong các tài khoản này.

2. Việc triển khai cá độ bóng đá từ tài khoản BZD70112, với 06 tài khoản có chứa dữ liệu cá cược của con bạc.

- *Tài khoản BZD70112001*, Nguyễn Quang H2 giữ lại để trực tiếp tham gia cá độ, không nhớ hạn mức. Tiến hành kiểm tra dữ liệu lịch sử các trận đấu bóng được cá cược tại tài khoản BZD70112001, xác định có tổng số 129 trận tương ứng 428.363.700 đồng, trong đó có 31 trận trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 20.000.000 đồng. Tài khoản này H2 thua 5.932.500 đồng (= số tiền thua bạc 9.064.500 đồng - số tiền hưởng com 3.132.000 đồng).

- *Tài khoản BZD70112002*, H2 giao cho Nguyễn Văn T3 với hạn mức 400 điểm, giá 40.000 đồng/điểm, thỏa thuận com x 4. Sau đó, T3 nâng giá thành 50.000 đồng/điểm và giao lại cho Hoàng Văn D, hưởng chênh lệch là 10.000 đồng/điểm. Tiến hành kiểm tra dữ liệu lịch sử các trận đấu bóng được cá cược tại tài khoản BZD70112002, xác định Hoàng D tham gia cá cược 54 trận tương ứng 158.562.500 đồng, trong đó có 04 trận trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 20.000.000 đồng. Tài khoản này D thắng 4.859.500 đồng (= số tiền thắng bạc 3.603.500 đồng + số tiền hưởng com 986.000 đồng), T3 thua 917.900 đồng, H2 thua số tiền 917.900 đồng.

+ *Tài khoản BZD70112005* và *BZD70112007*, H2 giao cho Ngô Văn D1, mỗi tài khoản hạn mức 100 điểm, giá 50.000 đồng/điểm, thỏa thuận com x 5. Cả hai thống nhất khi tiền thắng thua tối đa 1.000.000 đồng, thì gặp nhau trực tiếp thanh toán hoặc thanh toán qua tài khoản ngân hàng của Ngô D1 mở tại Vietcombank với tài khoản ngân hàng của H2 mở tại MBbank. Tiến hành kiểm tra dữ liệu lịch sử các

trận đấu được cá cược tại tài khoản BZD70112005, xác định Ngô D1 tham gia cá cược 552 trận tương ứng 659.098.500 đồng, có 01 trận trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 20.000.000 đồng, bị thua 65.426.000 đồng (= số tiền thua bạc 71.655.000 đồng - số tiền hưởng com 6.228.750 đồng); Tài khoản BZD70112007 cá cược 88 trận, tương ứng 76.331.000 đồng, không có trận nào trên 5.000.000 đồng, bị thua 2.301.000 đồng (= số tiền thua bạc 2.839.000 đồng - số tiền hưởng com 538.000 đồng). Ngoài ra, D1 đã đồng thời cá độ trên 02 tài khoản này 03 trận bóng với số tiền trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 20.000.000 đồng. Như vậy, đối với 02 tài khoản này, Ngô D1 cá độ 04 trận bóng với số tiền trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 20.000.000 đồng, bị thua 67.727.250 đồng; H2 hưởng lợi 27.037.100 đồng.

+ *Tài khoản BZD7012009*, H2 giao cho Phạm Trung H4, sinh năm 1975, trú tại đường L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng với hạn mức 600 điểm, giá 40.000 đồng/điểm, thỏa thuận com x 4, cả hai thống nhất khi tiền thắng thua tối đa 5.000.000 đồng thì gặp trực tiếp để thanh toán. Tiến hành kiểm tra dữ liệu lịch sử các trận đấu được cá cược tại tài khoản BZD70112009, xác định H4 cá cược 12 trận tương ứng 46.376.000 đồng, không có trận nào trên 5.000.000 đồng. Tại tài khoản H4 thua 15.976.000 đồng (= số tiền thua bạc 16.336.000 đồng - số tiền hưởng com 360.000 đồng), H2 hưởng lợi 3.994.000 đồng.

+ *Tài khoản BZD70112300*, H2 giao cho đối tượng tên T1 (chưa xác định được căn cước, lai lịch) với giá 30.000 đồng/điểm, không nhớ hạn mức và thỏa thuận com. Cả hai thống nhất gặp trực tiếp tại các địa điểm không cố định để giao tiền thắng thua. Tiến hành kiểm tra dữ liệu lịch sử các trận đấu được cá cược tại tài khoản BZD70112300, xác định T1 tham gia cá cược 84 trận, tương ứng 381.470.100 đồng, có 32 trận trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 20.000.000 đồng. Do chưa xác định được căn cước lai lịch của T1 nên không xác định được số tiền H2 hưởng lợi tại tài khoản này.

+ Tài khoản BZD70112003 và BZD70112006 H2 chưa giao cho con bạc nên không có dữ liệu cá cược có trong các tài khoản này.

Quá trình mở rộng vụ án, Cơ quan điều tra còn xác định được tài khoản BZD70106030 có chứa dữ liệu các trận đấu bóng cá độ từ ngày 06/5/2022 đến ngày 18/5/2022. Tài khoản cá độ này mặc dù không thuộc sự quản lý của N và H2, nhưng đều được triển khai chung từ tài khoản tổng đại lý BZD701 (Master). Người sử dụng tài khoản BZD70106030 tham gia cá cược là Nguyễn Thanh T (sinh năm 1996), tài khoản này T mua của Nguyễn Quốc T4 với hạn mức 400 điểm, giá 50.000 đồng/điểm, thỏa thuận com x 5. Theo lời khai của T4, tài khoản cá độ trên T4 mua của đối tượng tên N1 (chưa xác định được căn cước, lai lịch) với giá 35.000 đồng/điểm, thỏa thuận com x 5, sau đó T4 đã nâng giá và bán lại cho T để hưởng chênh lệch 15.000 đồng/điểm. Cả hai thống nhất gặp nhau thanh toán trực tiếp tiền thắng thua vào các ngày thứ hai hàng tuần hoặc chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng. Tiến hành kiểm tra dữ liệu lịch sử các trận đấu bóng được cá cược tại tài khoản BZD70106030, xác định T tham gia cá cược 94 trận tương ứng 227.733.500 đồng, trong đó có 01 trận trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 20.000.000 đồng. Tài khoản

này T bị thua 13.403.000 đồng (= số tiền thua bạc 15.485.500 đồng - số tiền hưởng com 2.082.500 đồng), T4 hưởng lợi 4.020.900 đồng.

Sau khi vụ án bị phát hiện, vào các ngày 14, 15/9/2022; 13, 21, 26/10/2022 và 10/11/2022, Nguyễn Thanh T (sinh năm 1989), Nguyễn Quang H2, Nguyễn Văn H3, Hoàng Văn D, Ngô Văn D1, Nguyễn Thanh T (sinh năm 1996), Nguyễn Văn T3, Nguyễn Quốc T4 lần lượt đến Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Hải Phòng đầu thú và trình diện. T (1989) giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone 11 Promax; H3 giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Galaxy Note7; H2 giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone XS Max; Hoàng D giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart Live4. Nguyễn Tiến N bỏ trốn đến ngày 09/8/2023 thì bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng.

Tại Bản kết luận giám định số 354/KL-KTHS(KTS) ngày 26/5/2023 của Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Hải Phòng đối với 04 chiếc điện thoại đã thu giữ, đã tìm thấy nhiều cuộc gọi, tin nhắn tức thì, các cuộc hội thoại bằng ứng dụng Messenger, Native Messenger, Zalo, tin nhắn Recent được lưu trong máy, trong đó có các cuộc gọi cho nhau giữa T, H3 và H2, D. Nội dung chi tiết các dữ liệu được lưu trong đĩa CD kèm theo (bút lục 794).

Kết quả sao kê tài ngân hàng Vietcombank, MBank, Sacombank, Techcombank xác định lịch sử giao dịch giữa các bị can Nguyễn Thanh T (1989) và Nguyễn Văn H3, giữa Nguyễn Quang H2 và Ngô Văn D1, Nguyễn Văn T3, Hoàng Văn D, giữa Nguyễn Thanh T (1996) và Nguyễn Quốc T4 (bút lục 885 - 1.253).

Tại Cơ quan điều tra, các bị can Nguyễn Thanh T (1989), Nguyễn Tiến N, Nguyễn Quang H2, Nguyễn Văn H3, Hoàng Văn D, Nguyễn Văn T3, Ngô Văn D1, Nguyễn Quốc T4, Nguyễn Thanh T (1996) và Phạm Trung H4 khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Nguyễn Tiến N khai trong thời gian bỏ trốn, N ở tại thành phố Hồ Chí Minh, không có nơi ở cố định, làm thuê kiếm sống, không có hành vi vi phạm nào khác. Lời khai của các bị can Nguyễn Tiến N, Nguyễn Thanh T (1989), Nguyễn Văn H3; Nguyễn Quang H2, Hoàng Văn D, Nguyễn Văn T3, Ngô Văn D1; Nguyễn Quốc T4, Nguyễn Thanh T (1996) phù hợp với nhau, phù hợp với kết quả trích xuất dữ liệu điện tử có tại tài khoản cá độ của các con bạc, phù hợp với kết quả sao kê do các Ngân hàng Vietcombank, MBank, Sacombank, Techcombank cung cấp thể hiện có việc chuyển tiền giữa các bị can, phù hợp vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án: chuyển Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng quản lý 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone 11 Promax của T (1989); 01 điện thoại nhãn hiệu Galaxy Note7 của H3; 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone XS Max của H2; 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart Live4 của Hoàng D.

Tại Bản Cáo trạng số 222/CT-VKS-P2, ngày 16/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T (1989) về tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự và tội "Đánh bạc" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Tiến N về tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 254/2023/HS-ST ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, quyết định

Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm c khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thanh T (1989) 05 (năm) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" 03 (ba) năm tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ những ngày tạm giữ, tạm giam trước đó (từ ngày 14/9/2022 đến ngày 26/12/2022). Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thanh T 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng sung ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Tiến N 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ 09/8/2023. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Tiến N 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/12/2023, bị cáo Nguyễn Tiến N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Ngày 02/01/2024, bị cáo Nguyễn Thanh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Tiến N giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt, đồng thời xuất trình tài liệu thể hiện đã nộp tiền phạt bổ sung, tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo, giảm cho mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày của các bị cáo; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Tiến N đã khai nhận hành vi phạm tội; lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cấp sơ thẩm; phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Để tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá, Nguyễn Tiến N đã thực hiện hành vi mua tài khoản đại lý (Agent) của đối tượng tên T2 (chưa xác định được căn cước, lai lịch) để triển khai hoạt động cá độ. Kết quả điều tra xác định từ tài khoản đại lý BZD70104 của Nguyễn Tiến N đã triển khai thành công 02 tài khoản cá độ (Member) từ ngày 01/8/2022 đến ngày 16/8/2022, trong đó Nguyễn Thanh T (1989) ngoài hành vi giúp cho N quản lý, chia trang, tính toán thắng thua với con bạc, còn trực tiếp tham gia

cá cược 530 trận tương ứng 1.151.683.500 đồng, có 72 trận trên 5.000.000 đồng (trong đó có 02 trận trên 20.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng). Đến thời điểm vụ án bị phát hiện, N được hưởng lợi 2.310.000 đồng; T được N trả công 03 tháng với số tiền 18.000.000 đồng, cá độ bị thua 6.159.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thanh T (1989) về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự và tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Tiến N về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thanh T (1989), Nguyễn Tiến N: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả 02 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi vụ án bị phát hiện các bị cáo Nguyễn Thanh T (1989) ra đầu thú; bị cáo T (1989) đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T và N đã xuất trình tài liệu thể hiện đã nộp tiền phạt bổ sung, tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm (bị cáo T đã nộp 29.200.000 đồng; bị cáo N đã nộp 22.510.000 đồng). Căn cứ tính chất của vụ án, mức độ phạm tội của các bị cáo trong vụ án, xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đối với hành vi của 02 bị cáo tổ chức đánh bạc quy mô không lớn thời gian tổ chức đánh bạc ngắn, số người tham gia cá độ ít, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho xã hội không lớn, số tiền các bị cáo thu lợi không nhiều. Các bị cáo là N, T (1989) là anh em ruột vai trò ngang nhau; nên chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của cả 02 bị cáo về tội "Tổ chức đánh bạc"; áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt dưới mức án khởi điểm của khung hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[3] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Tiến N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh T (1989), Nguyễn Tiến N; sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 254/2023/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thanh T (1989) và Nguyễn Tiến N.

1. Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; Điểm c khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 55, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thanh T (1989) 03 (ba) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc"; 03 (ba) năm tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ những ngày tạm giữ, tạm giam trước đó (từ ngày 14/9/2022 đến ngày 26/12/2022).

Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Tiến N 03 (ba) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ 09/8/2023.

2. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh T (1989), Nguyễn Tiến N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Tiến N đã nộp 22.510.000 đồng, bao gồm tiền phạt bổ sung, tiền thu lợi bất chính và phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai số 0000192 ngày 22/02/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Thanh T đã nộp 29.200.000 đồng, bao gồm tiền phạt bổ sung, tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai số 0000191 ngày 22/02/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- TTG – Công an thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo N (qua trại), bị cáo T (theo địa chỉ);
- Lưu HCTP, HSVA./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thúy Bình

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Tự Học **Trần Thị Quỳnh** **Lê Thị Thúy Bình**